

Số: 107 /BC-UBND

Tây Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018

Thực hiện Khoản 2 Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (viết tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP); Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014-2018, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018 như sau:

I. Về kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018

1. Quá trình tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018

Thực hiện định kỳ hệ thống hóa theo quy định tại Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngay từ đầu năm 2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2018 thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh kỳ 2014-2018.

Để bảo đảm hiệu quả, thống nhất tiến độ triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Công văn số 308/STP-XDKTVB ngày 26 tháng 02 năm 2018 triển khai tài liệu hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018 trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Công văn số 409/BTP-KTrVB ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tư pháp và Công văn số 1619/STP-XDKTVB về việc triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 đối với các sở, ban, ngành tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 1819/KH-UBND ngày 24/7/2018 về việc tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng xây dựng, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh cho 80 cán bộ, công chức đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh; công chức các phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn

phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; công chức pháp chế các sở, ban, ngành tỉnh. Cung cấp hơn 80 cuốn tài liệu tập huấn chuyên sâu về công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật làm tài liệu tham khảo cho các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố trong quá trình tổ chức thực hiện các Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018. Đồng thời, có văn bản chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ các Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 về việc Công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã đã báo cáo và công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương đúng tiến độ.

2. Kết quả thực hiện hệ thống hóa

Qua 1 năm tổ chức thực hiện Kế hoạch tính đến ngày 15 tháng 3 năm 2019 toàn tỉnh đã cơ bản hoàn thành việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 với kết quả cụ thể như sau:

Tổng số văn bản hệ thống hóa đến ngày 31 tháng 12 năm 2018 trên toàn tỉnh rà soát là 3.380 văn bản: Trong đó có 1.899 Nghị quyết và 1.481 Quyết định.

- Hết hiệu lực toàn bộ: 2.414 văn bản (1.565 Nghị quyết, 849 Quyết định);
- Hết hiệu lực một phần: 82 văn bản (48 Nghị quyết, 34 Quyết định);
- Còn hiệu lực toàn bộ: 966 văn bản (334 Nghị quyết, 632 Quyết định);
- Cần sửa đổi, bổ sung: 05 văn bản (0 Nghị quyết, 05 Quyết định);
- Kiến nghị ban hành văn bản mới thay thế: 04 văn bản (01 Nghị quyết, 03 Quyết định);
- Kiến nghị bãi bỏ: 126 văn bản.

Trong đó, số văn bản theo từng cấp hệ thống hóa như sau:

a) Cấp tỉnh

Tiến hành rà soát với tổng số 890 văn bản: Trong đó có 213 Nghị quyết và 677 Quyết định (số văn bản trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018 là 460 và 430 văn bản chuyển tiếp của giai đoạn rà soát kỳ đầu).

- Hết hiệu lực toàn bộ: 266 văn bản (38 Nghị quyết, 228 Quyết định);
- Hết hiệu lực một phần: 35 văn bản (09 Nghị quyết, 26 Quyết định);

- Còn hiệu lực toàn bộ: 624 văn bản (180 Nghị quyết, 444 Quyết định);
- Cần sửa đổi, bổ sung: 05 văn bản (0 Nghị quyết, 05 Quyết định);
- Kiến nghị bãi bỏ: 87 văn bản (34 Nghị quyết, 53 Quyết định);
- Kiến nghị ban hành văn bản mới thay thế: 04 văn bản (01 Nghị quyết, 03 Quyết định).

Sau đợt hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan thực hiện việc đăng tải kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và kiểm tra cập nhật bổ sung văn bản quy phạm pháp luật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

Giao Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh đăng Công báo Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018 theo quy định tại khoản 7 Điều 167 NĐ 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật và tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật bãi bỏ các Nghị quyết hết hiệu lực pháp luật do thời gian thực hiện đã hết; đối tượng điều chỉnh không còn và căn cứ pháp lý để ban hành đã được thay thế bằng văn bản khác; không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội. Đối với các sở, ban, ngành có liên quan khẩn trương soạn thảo, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm tham mưu, quản lý.

b) Cấp huyện

Tiến hành rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật với tổng số 598 văn bản. Trong đó: Nghị quyết là 214 văn bản và Quyết định là 384 văn bản.

- Còn hiệu lực: 196 văn bản (49 Nghị quyết, 147 Quyết định);
- Hết hiệu lực toàn bộ: 402 văn bản (165 Nghị quyết, 237 Quyết định);
- Hết hiệu lực một phần: 24 văn bản (17 Nghị quyết, 7 Quyết định);
- Cần sửa đổi, bổ sung: 0 văn bản;
- Kiến nghị bãi bỏ: 20 văn bản.

c) Cấp xã

Tiến hành rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật với tổng số 1.892 văn bản. Trong đó: Nghị quyết 1.446 văn bản và Quyết định là 446 văn bản.

- Còn hiệu lực: 146 văn bản (105 Nghị quyết, 41 Quyết định);
- Hết hiệu lực toàn bộ: 1.746 văn bản (1.341 Nghị quyết, 405 Quyết định);
- Hết hiệu lực một phần: 23 văn bản (22 Nghị quyết, 01 Quyết định);
- Cần sửa đổi, bổ sung: 0 văn bản;
- Kiến nghị bãi bỏ: 19 văn bản.

II. Đánh giá chung

1. Quá trình tổ chức hệ thống hóa

Thực hiện Khoản 2 Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngay đầu năm Ủy ban nhân dân tỉnh có ban hành Kế hoạch. Sau khi ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018, UBND tỉnh Tây Ninh đã tổ chức triển khai, tập huấn cho các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố trong tỉnh các quy định của pháp luật và nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật nhờ đó đã nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật là một trong những giải pháp nhằm phát hiện và kịp thời xử lý các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không còn phù hợp, góp phần bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

Trên cơ sở nhận thức được vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018.

Do đó, đợt rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 theo quy định tại khoản 2 Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP lần này ở địa phương gặp cũng không ít khó khăn, vướng mắc do đối tượng văn bản phải rà soát, hệ thống quá lớn, trong khi đó đội ngũ làm công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản ở địa phương hầu hết là công chức kiêm nhiệm, cán bộ pháp chế ở các sở, ban, ngành tỉnh hạn chế về số lượng, chuyên môn trong quá trình thực hiện kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản, để đảm bảo về tiến độ và chất lượng kỳ hệ thống phải thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở do công tác rà soát hệ thống hóa văn bản là công tác khó đòi hỏi phải cẩn thận nên mất nhiều thời gian để thực hiện.

2. Về chất lượng kết quả hệ thống hóa văn bản

Nhìn chung công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của địa phương đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Qua rà soát, hệ thống hóa đã kịp thời phát hiện một số lượng khá lớn văn bản hết hiệu lực, không còn phù hợp, chồng chéo cần xử lý góp phần bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật của địa phương với hệ thống pháp luật của Trung ương.

Mặc khác, trong thời gian qua các đơn vị đã tích cực quan tâm, phối hợp chặt chẽ cùng tiến hành triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản. Về chất lượng hệ thống hóa, bước đầu các đơn vị cơ bản đã xác định được các văn bản thuộc trách nhiệm hệ thống hóa văn bản của đơn vị mình. Nhìn chung, việc triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân kỳ 2014-2018 tương đối thuận lợi. Điều này xuất phát từ sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị đã nhận thức được vai trò, ý nghĩa của công tác rà soát, hệ thống hóa trong quá trình xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật nên đã quan tâm, tích cực trong tổ chức thực hiện.

III. Khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị

1. Khó khăn, vướng mắc

Đối tượng văn bản quy phạm pháp luật cần phải rà soát kỳ 2014-2018 là rất lớn, liên quan đến tất cả các lĩnh vực. Trong khi đó hệ thống pháp luật là căn cứ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương thường có sự thay đổi dẫn đến việc rà soát, đối chiếu gặp không ít khó khăn trong việc tập hợp các văn bản thuộc đối tượng rà soát và văn bản làm căn cứ pháp lý rà soát.

2. Đề xuất, kiến nghị: Các Bộ, ngành Trung ương khi ban hành văn bản quy phạm pháp luật cần nâng cao hơn nữa hiệu quả việc đánh giá tác động của văn bản và tăng cường công tác rà soát các văn bản đã ban hành để đảm bảo tính hiệu quả, ổn định của văn bản, tránh việc chồng chéo, gây khó khăn trong việc thực hiện./.

Nơi nhận: *lg*

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PNCPC;
- Lưu: VT.

NC-THONG

7



Nguyễn Thanh Ngọc